TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HSST
Ngày: 13-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lượng.

Các hội thẩmnhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Chiến.

2/ Ông Đoàn Văn Đây.

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đoàn Thị Xuân– Thư ký Tòa án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:**

Ông Thái Ngọc Từ – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/HSST ngày 23/8/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2018/QĐXXST- HS ngày 17/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Đinh Thanh T, sinh năm 1993 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đinh Xuân Đ, sinh năm 1954 và bà: Đinh Thị L, sinh năm 1954; Gia đình có 07 anh chị em, bị can là con thứ 7 và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 16/3/2014, chuyển tạm giam theo Lệnh số 137/LTG-PC45 ngày 24/3/2014 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt).

2. Họ tên: Đinh Xuân T1 (L1), sinh năm 1993 tại tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đinh Xuân K, sinh năm 1966 và bà: Đinh Thị S, sinh năm 1970; Gia đình có 03 anh chị em, bị can là con thứ 02; Vợ: Đinh Thị T2, sinh con 1994 có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/4/2013, bị công an huyện M, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42/QĐ-XPHC, xử phạt 750.000đ về hành vi

vi phạm quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 7, Nghị định số 73/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ. (bút lục số 48; 51).

Bị can đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 17/3/2014, chuyển tạm giam theo Lệnh số 138/LTG-PC45 ngày 24/3/2014 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 02 tháng 2 năm 2016, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 07/2016-HSST-QĐ thay đổi biện pháp ngăn chặn (bút lục số 250). Hiện nay, bị can tại ngoại (có mặt).

- ***Bị hại***: Ông **Huỳnh Thanh H**, sinh năm 1993 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông **Đinh Xuân K**, sinh năm 1966 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện M, Quảng Bình.

- Người bào chữa cho bị cáo:

+ Người bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân T1 theo yêu cầu: Ông **Vũ Văn T** - Văn phòng Luật sư V - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Địa chỉ: Tổ A, Khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14 tháng 3 năm 2014 Đinh Thanh T, Đinh Xuân T1 đi nhậu về ngang qua phòng trọ của anh Nguyễn Văn L3 thì gặp anh L3, Huỳnh Thanh H và Nguyễn Thanh H1 tổ chức ăn nhậu tại phòng trọ của L3 thuộc tổ C, khu phố D, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. H1 rủ nhóm của T1 và T nhậu tiếp thì T1 đồng ý và đi mua mì tôm và rượu về nhậu. Trong lúc nhậu thì T thách đố với H là sẽ tán tỉnh được S1 (bạn gái của H) trong vòng 05 ngày (trước đó khoảng 03 ngày, T cũng đã thách đố với H như vậy) nên giữa T và H xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau thì được mọi người can ngăn. Thấy vậy H1 bảo mọi người mang đồ nhậu sang phòng của T, H1 và T để nhậu tiếp. Khoảng 22 giờ 30 phút, H1 đi qua phòng L3 ngủ thì H và T đi qua. T và H tiếp tục cãi nhau. T quay về thì H vào phòng L3 lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 30cm định đánh T thì được anh Huỳnh Tuấn X can ngăn. Sau đó H, anh X cũng đi sang phòng trọ của T. Khi gặp T, H nói "Mày vừa nãy nói gì tao" rồi lấy từ trong ống tay H ra 01 cây tuýp sắt xông vào đánh vào đầu T 01 nhát. Thấy T bị đánh T1 đang nằm, ngồi dậy, không can ngăn mà dùng tay đánh vào người H 02 cái. Nhìn thấy H1 xông vào, T1 tưởng H1 vào đánh nhau nên lấy bình xịt hơi cay định xịt vào H1 thì thấy H1 can ngăn mọi người nên T1 bắt tay xin lỗi H1. Lúc này, T lấy 01 con dao bấm lưỡi màu trắng dài khoảng 15cm để ở nền nhà phòng trọ ăn nhậu trước đó, xông tới đâm 01 nhát vào ngực H và giữ nguyên con dao kéo thêm 01 nhát nữa. H bước ra cửa phòng trọ rồi ngã gục. T cầm dao ném về phía L và nói "Dao mày nè L3". T thấy H chảy máu nhiều nên lại gần sờ tay lên mũi H thì thấy H không

thở nên T và T1 bỏ trốn. H được H1, L3 chở đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Thống Nhất nhưng anh H đã tử vong.

Ngày 16 tháng 3 năm 2014, Đinh Thanh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú (BL số 54).

Ngày 17 tháng 3 năm 2014, Đinh Xuân T1 đến Công an huyện M, tỉnh Quảng Bình đầu thú và khai nhận T là người giết chết anh H (Bút lục số 69).

Quá trình điều tra bị can Đinh Thanh T không thừa nhận hành vi cầm dao đâm nạn nhân Huỳnh Thanh H tử vong. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị can Đinh Xuân T1, lời khai của nhân chứng Nguyễn Văn L3, lời khai của nhân chứng Huỳnh Tuấn X là người trực tiếp nhìn thấy T đâm vào vào ngực H và các tài liệu khác có tại hồ sơ, có cơ sở xác định bị can Đinh Thanh T đã dùng dao đâm nạn nhân Huỳnh Thanh H dẫn đến tử vong. Quá trình điều tra bị can Đinh Thanh T còn khai nhận vết rách da ở bàn tay phải là do giằng co dao với bị can Đinh Xuân T1 gây ra, tuy nhiên bị can Đinh Xuân T1 không thừa nhận và không có chứng cứ khác nên không có cơ sở để xem xét.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 01 giờ 30 phút ngày 15/3/2014 đã xác định:

Nơi xảy ra sự việc tại nhà trọ của ông Đặng Đình B, địa chỉ: Tổ E, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nơi xảy ra sự việc là phòng trọ đầu tiên của dãy phòng trọ, tính từ hướng Tây. Phòng này có kết cấu nền xi măng, mái tôn nền lát gạch men, nền phòng cao hơn nền đường 40cm... Trên toàn bộ phần nền phòng thấy có nhiều vết máy dạng nhỏ giọt và dạng trây.

Ở khu vực đường liên khu phố phía Tây phòng trọ thấy:

Tại vị trí trên nền đường cách góc phía Tây Nam phòng trọ 1m70 về hướng Tây Bắc, cách mép phía Tây phòng trọ 0,5m về hướng Tây là vị trí dấu vết máu dạng vũng trên diện tích 0,6m x 0,5m, ngay sát phía Đông dấu vết máu phát hiện 01 đoạn ống sắt (loại ống nước) dài 20,5cm, đường kính 2cm có dính máu. Phía Bắc dấu vết máu này, cách mép phòng phía Tây 70cm về hướng Tây phát hiện nhiều vết máu dạng nhỏ giọt trên diện tích 3m x 0,4m.

Tại vị trí nền đường sát mép phòng phía Tây, cách góc phía Tây Bắc phòng về phía Nam 0,83m là vị trí phát hiện 01 đôi dép nhựa màu đen hiệu Champions League kích thước 27cm x 10cm có dính máu ở mặt trên và 01 áo thun sọc trắng, đen, vàng có dính máu.

Tại vị trí cách góc phía Tây Bắc phòng về phía Bắc 2,05m, cách mép đường phía Đông 0,4m phát hiện 01 đôi dép nhựa màu đen hiệu Gidaco, cỡ dép 40 có dính máu ở mặt trên và mặt dưới.

Tại hiện trường thu giữ được:

- 01 ống sắt.
- 02 đôi dép.

(Bút lục số 20-21).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 116/PC54-KLGĐPY ngày 02 tháng 4 năm 2014 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Đồng Nai xác định thương tích và nguyên nhân tử vong của anh Huỳnh Thanh H như sau:

Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do vết thương vùng ngực phải, thủng gốc động mạch chủ.

Hung khí: Vật sắc nhọn.

Các vết xây xát da vùng đầu, mặt không dẫn tới tử vong và được hoàn thành do va chạm vào vật tày có bề mặt rộng và có dính cục đá nhỏ.

(Bút lục số 26)

* Tại Bản giám định vật gây thương tích số 0186/GĐPY-2018 ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Giám định viên Trung tâm pháp y, Sở y tế Đồng Nai đã xác định cơ chế hình thành vết thương của Đinh Thanh T như sau:

- Vết thương đã liền sẹo bàn tay phải ở ô mô út có dạng chữ V mặt lòng kích thước 1 x 0,2cm, mặt mu kích thước 2,5cm x 0,2cm, tổng kích thước 3,5 x 0,2cm. Tổn thương này do vật sắc tác động với lực nhẹ theo hướng tiếp tuyến với bề mặt da, nhưng không liên tục và bị lệch hướng về gốc ngón V gây ra.

- Khả năng nạn nhân Đinh Thanh T cầm lưỡi dao để giằng co dao với T1 có thể gây vết rách da để lại vết thương đã liền sẹo bàn tay phải ở ô mô út có dạng hình chữ V mặt lòng kích thước 1 x 0,2cm, mặt mu kích thước 2,5 x 0,2cm, tổng kích thước 3,5 x 0,2cm.

- Trong trường hợp nếu Đinh Thanh T cầm lưỡi dao để giằng co với T1 gây ra vết thương cho T thì Trung tâm pháp y không đủ cơ sở khoa học để chứng minh T1 sử dụng tay nào để gây thương tích trên cho T.

(Bút lục số 335)

Trên cơ sở tài liệu được thu thập, ngày 09 tháng 7 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã tổ chức thực nghiệm điều tra tại hiện trường. Kết quả thực hiện xác định các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra đảm bảo tính khách quan, phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội của các bị can đã thực hiện (bút lục từ số 336 – 339).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Huỳnh Thanh T3 (cha của Huỳnh Thanh H) đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí mai táng là 30.000.000 (Ba mươi triệu đồng), tiền tổn thất tinh thần theo quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự. Gia đình bị can Đinh Xuân T1 đã hỗ trợ cho gia đình bị hại 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) (bút lục số 137 - 148).

Quá trình điều tra bị can Đinh Thanh T chưa bồi thường cho gia đình bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 798/CT-VKS- P2 ngày 13/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố:

- Bị cáo Đinh Thanh T về tội "Giết người" theo quy định tại Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Bị cáo Đinh Xuân T1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Khoản 1, Điều 245 Bộ Luật Hình sự năm 1999.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Giữ nguyên cáo trạng truy tố Đinh Thanh T và Đinh Xuân T1 về tội danh và hình phạt như sau: Bị cáo Đinh Thanh T truy tố về tội "Giết người" theo quy định tại Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo Đinh Xuân T1 truy

tố về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Khoản 1, Điều 245 Bộ Luật Hình sự năm 1999. Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo Đinh Thanh T không thừa nhận đã dùng dao bấm đâm người bị hại Huỳnh Thanh H tử vong nhưng qua xem xét các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ, lời khai các nhân chứng Huỳnh Tuấn X; Nguyễn Văn L3; Nguyễn Thanh H1 cùng biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản đối chất và giám định cơ chế hình thành vết thương trên tay Đinh Thanh T đã có đủ căn cứ xác định Đinh Thanh T là người dùng dao đâm anh Huỳnh Thanh H tử vong. Từ nhận định nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt Đinh Thanh T mức án từ 11 (mười một) năm tù đến 13 (mười ba) năm tù về tội "Giết người" và tuyên phạt Đinh Xuân T1 mức án từ 22 (hai mươi hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Luật sư Vũ Văn T3 bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân T1:

Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về tội danh đối với bị cáo Đinh Xuân T1, hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Xuân T1 là phù hợp với thực tế xảy ra. Hành vi của bị cáo Đinh Xuân T1 xuất phát từ việc bênh vực bị cáo Đinh Thanh T khi thấy người bị hại Huỳnh Thanh H dùng tuýp sắt đánh vào đầu bị cáo Đinh Thanh T; bị cáo Đinh Xuân T1 không có mâu thuẫn gì với người bị hại, không bàn bạc gì với bị cáo Đinh Thanh T và hành vi đánh bị hại chỉ nhằm mục đích ngăn cản không cho bị hại H tiếp tục đánh bị cáo T; hành vi trên xảy ra trước khi bị cáo T dùng dao đâm người bị hại… Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đinh Xuân T1 về tội "Gây rối trật tự công cộng" là đúng.

Về hình phạt Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị xử phạt từ 22 (hai mươi hai) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Xét thấy bị cáo đã bị tạm giam 01 (một) năm 10 (mười) tháng 16 (mười sáu) ngày tù (từ 17/03/2014 đến ngày 02/02/2016 và được thay đổi biện pháp ngăn chặn), bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, có cha và bà ngoại là người có công với Nhà nước, gia đình đã tự nguyện hỗ trợ chi phí cho gia đình nạn nhân 20.000.000 đ (hai mươi triệu) nay cũng không yêu cầu trả lại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên phạt mức án bằng thời gian tạm giam để bị cáo T1 được trở về gia đình làm ăn, sinh sống, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, qua lời thẩm vấn công khai và đối chiếu với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, các bị cáo Đinh Thanh T và Đinh Xuân T1 có hành vi phạm tội như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút sáng ngày 14/3/2014, Đinh Thanh T, Đinh Xuân T1, Huỳnh Thanh H, Nguyễn Thanh H1, Nguyễn Văn L3 tổ chức ăn nhậu tại phòng trọ của L thuộc tổ C, khu phố D, phường L, thành phố

B, tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, cả nhóm về phòng trọ của T để nhậu tiếp. Trong lúc nhậu thì T và H xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau nên cả nhóm giải tán. T quay về thì H vào phòng L lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 30cm quay lại đánh vào đầu T 01 nhát. Thấy T bị đánh, T đang nằm, ngồi dậy không can ngăn mà còn dùng tay đánh vào người H 02 cái. Lúc này, T lấy 01 con dao bấm lưỡi màu trắng dài khoảng 15cm để ở nền nhà phòng trọ, xông tới đâm 01 nhát vào ngực H và giữ nguyên con dao kéo đâm thêm 01 nhát nữa. Hậu quả anh Huỳnh Thanh H được đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để cấp cứu nhưng đã tử vong.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thanh T không kêu oan nhưng không thừa nhận hành vi phạm tội của mình mà cho rằng Đinh Xuân T mới là người đâm nạn nhân tử vong. Nhưng căn cứ vào các tài liệu thu thập được tại hồ sơ, lời khai những người làm chứng Huỳnh Tuấn X (Bút lục số 189 - 190; 206; 275 - 278; 347- 349a); Nguyễn Văn L3 (Bút lục 350-351); lời khai bị cáo Đinh Xuân T1 (Bút lục số 103-120; 186-188; 207-208; 345-346); kết quả thực nghiệm điều tra, khám nghiệm hiện trường và giám định vật gây thương tích để xác định cơ cấu hình thành vết thương trên bàn tay của Đinh Thanh T đã có đủ cơ sở kết luận chính Đinh Thanh T là người có hành vi dùng dao bấm đâm bị hại H dẫn đến tử vong. Lời khai của Đinh Thanh T cho rằng không thấy ai gây thương tích cho bị hại H và cho rằng Đinh Xuân T1 mới là người dùng dao đâm bị hại H là không có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Đinh Thanh T đã phạm vào tội "Giết người" theo quy định tại Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo Đinh Xuân T1 đã phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Khoản 1, Điều 245 Bộ Luật Hình sự năm 1999.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo Đinh Thanh T gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tính mạng người khác, tước đoạt mạng sống của bị hại chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ, thể hiện sự xem thường pháp luật làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, dao động trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét và đánh giá tính chất nghiêm trọng của hành vi và tuyên mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian dài để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung là thỏa đáng và phù hợp pháp luật.

Hành vi của bị cáo Đinh Xuân T1 gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét và đánh giá tính chất nghiêm trọng của hành vi và tuyên mức án vừa đủ nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ:

Đối với bị cáo Đinh Thanh T: Nguyên nhân bị cáo Đinh Thanh T thực hiện hành vi phạm tội là do nạn nhân Huỳnh Thanh H có lỗi, đã sử dụng tuýp sắt

đánh vào đầu T, sau khi gây án bị cáo T đã tới cơ quan công an đầu thú, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với bị can Đinh Xuân T1: Quá trình điều tra khai báo thành khẩn, ra đầu thú, gia đình bị cáo T1 đã bồi thường 20.000.000đ (hai chục triệu đồng) cho gia đình bị hại H, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Qua tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ý kiến của luật sư Vũ Văn T3 bào chữa cho bị cáo Đinh Xuân T1: là phù hợp nên được ghi nhận

[4] Ý kiến tranh luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Huỳnh Thanh T3 và bà Nguyễn Thị L2 yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Bao gồm các khoản:

+ Chi phí mai táng là 30.000.000 (Ba mươi triệu đồng).

+ Tiền tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật tại Điều 591 Bộ luật Dân sự 2015.

- Gia đình bị cáo Đinh Xuân T1 đã bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

- Bị cáo Đinh Xuân T chưa bồi thường cho gia đình bị hại.

Xét yêu cầu đề nghị của đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp nên ghi nhận, buộc bị cáo Đinh Thanh T phải bồi thường chi phí mai tang phí cho gia đình bị hại là 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng).

Đối với khoản yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần, đại diện hợp pháp người bị hại yêu cầu bồi thường theo quy định pháp luật. Căn cứ quy định pháp luật (Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015) buộc bị cáo Đinh Thanh T có trách nhiệm bồi thường số tiền bằng 100 (một trăm) tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định (hiện nay là 1.390.000 đ/tháng) là thỏa đáng. Cụ thể 100 tháng x 1.390.000 đ = 139.000.000 đ (một trăm ba mươi chín triệu đồng).

Tổng cộng hai khoản là: 169.000.000 đ (một trăm sáu mươi chín triệu đồng).

(Gia đình bị cáo Đinh Xuân T đã bồi thường 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Còn lại 149.000.000 đ (một trăm bốn mươi chín triệu đồng) cần buộc bị cáo Đinh Thanh T phải bồi thường tiếp cho đại diện hợp pháp bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 ống sắt dài khoảng 30cm; 02 đôi dép. Đây là hung khí nguy hiểm và vật chứng không có giá trị lớn cần tịch thu tiêu hủy theo quy định (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK150049 ngày 14/05/2015 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai).

[7] Về án phí:

- Bị cáo Đinh Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- Đinh Xuân T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Đinh Thanh T** phạm tội "Giết người".

Áp dụng Khoản 2, Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: **Đinh Thanh T** 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2014.

2. Bị cáo **Đinh Xuân T1** phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng Khoản 1, Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo: **Đinh Xuân T1** 01 (một) năm 10 (mười) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 3 năm 2014 đến ngày 02 tháng 2 năm 2016 (theo Quyết định số 07/2016-HSST-QĐ ngày 02/2/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thay đổi biện pháp ngăn chặn). Bị cáo đã chấp hành xong.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 357 và Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo **Đinh Thanh T** phải bồi thường tiếp tục cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông **Huỳnh Thanh T3** và bà **Nguyễn Thị L2** số tiền 149.000.000 đ (một trăm bốn mươi chín triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ống sắt dài khoảng 30cm; 02 đôi dép theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số NK150049 ngày 14 tháng 05 năm 2015 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Bị cáo Đinh Thanh T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 7.450.000 đ (bảy triệu, bốn trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Xuân T1 phải chịu 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo chưa thanh toán các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự. Thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND cấp cao tại TPHCM (1);
- Trại tạm giam công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (2);
- Phòng PV 27 – Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Đồng Nai (PC 45) (1);
- Phòng Thi hành án hình sự Tòa án tỉnh (2);
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (1)
- Đại diện hợp pháp bị hại (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Luật sư (1);
- Lưu hồ sơ (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lượng